

2024 Academy Holiday Splash - 12/16/2024

Results

Girls 8 & Under 25 SC Meter Freestyle

Name	Age Team	Finals Time
1 Nason, Mary E	7 TSC	22.87
2 Caturay, Maeve B	8 TSC	23.28
3 Sit, Emilia B	8 TSC	23.62
4 Kagan, Katherine R	8 TSC	23.97
5 Hugo, Anuta C	8 TSC	24.20
6 Pun, Adelle Z	8 TSC	24.34
7 Tam, Ellie	7 TSC	24.56
8 Fuller-Sebald, Etta M	7 TSC	24.66
9 Wu, Hedy	7 TSC	26.19
10 Bigelow, Penny M	8 TSC	26.62
11 Teja, Kirpa K	8 TSC	26.70
12 Watty, Elisa	7 TSC	27.03
13 Schuskel, Bianca	7 TSC	27.06
14 Mohan, Eve A	7 TSC	27.32
15 Edmonds, Iris I	7 TSC	27.59
16 Volkova, Adelaide I	7 TSC	27.75
17 Vela Shute, Naia R	8 TSC	28.12
18 MacKinnon, Lee A	8 TSC	28.22
19 Zhao, Evelyn	8 TSC	28.72
20 Kaushal, Trisha	7 TSC	30.37
21 Mildenerberger, Sammie M	8 TSC	30.62
22 Neveu, Gabbie C	7 TSC	30.99
23 Abdelhameed, Layan A	8 TSC	32.09
24 McCalmont, Evelyn Q	8 TSC	33.33
25 Chittley, Ellis L	7 TSC	33.77
26 Oriwol, Vera D	7 TSC	33.87
27 Pavan, Vivi S	7 TSC	35.93
28 Campbell, Serena J	8 TSC	36.84

Girls 8 & Under 50 SC Meter Freestyle

Name	Age Team	Finals Time
1 Parker, Isabelle F	8 TSC	44.28
2 Miles, Sarana L	8 TSC	44.91
3 Cho-Hong, Madeleine	8 TSC	48.40
4 Hugo, Anuta C	8 TSC	52.23
5 DiPasquale, Elise L	8 TSC	53.23
6 Khedr, Layla A	7 TSC	54.38
7 Caturay, Maeve B	8 TSC	54.56
8 Polsinello, Sophie A	8 TSC	54.73
9 Sit, Emilia B	8 TSC	54.81
10 Kagan, Katherine R	8 TSC	55.59
11 Ma, Charlotte B	8 TSC	55.61
12 Nason, Mary E	7 TSC	56.21
13 Zheng, Stella S	8 TSC	56.63
14 Aust, Sophie E	8 TSC	58.94
15 Fuller-Sebald, Etta M	7 TSC	1:00.22
16 Tam, Ellie	7 TSC	1:00.63
17 Teja, Kirpa K	8 TSC	1:03.72
18 Edmonds, Iris I	7 TSC	1:03.82
19 Suchon, Veronica I	8 TSC	1:04.64
20 Vela Shute, Naia R	8 TSC	1:05.09
21 Schuskel, Bianca	7 TSC	1:05.56
22 MacKinnon, Lee A	8 TSC	1:06.06
23 Mohan, Eve A	7 TSC	1:07.13
24 Bigelow, Penny M	8 TSC	1:07.44

25 Kaushal, Trisha	7 TSC	1:09.62
26 Wu, Hedy	7 TSC	1:10.12
27 Zhao, Evelyn	8 TSC	1:12.03
28 Mildenerberger, Sammie M	8 TSC	1:13.50
29 Abdelhameed, Layan A	8 TSC	1:14.27
30 Pavan, Vivi S	7 TSC	1:17.12
31 Oriwol, Vera D	7 TSC	1:17.63
32 Campbell, Serena J	8 TSC	1:18.19
33 Watty, Elisa	7 TSC	1:18.68
34 Chittley, Ellis L	7 TSC	1:26.56

Girls 8 & Under 25 SC Meter Backstroke

Name	Age Team	Finals Time
1 Pun, Adelle Z	8 TSC	24.12
2 Tam, Ellie	7 TSC	26.14
3 Hugo, Anuta C	8 TSC	28.21
4 Nason, Mary E	7 TSC	28.46
5 Kagan, Katherine R	8 TSC	28.97
6 Volkova, Adelaide I	7 TSC	29.22
7 Caturay, Maeve B	8 TSC	30.25
8 MacKinnon, Lee A	8 TSC	30.41
9 Fuller-Sebald, Etta M	7 TSC	30.53
10 Vela Shute, Naia R	8 TSC	30.61
11 Wu, Hedy	7 TSC	30.81
12 Zhao, Evelyn	8 TSC	30.82
13 Abdelhameed, Layan A	8 TSC	31.03
14 Bigelow, Penny M	8 TSC	31.09
15 Campbell, Serena J	8 TSC	31.18
16 Kaushal, Trisha	7 TSC	31.19
17 Sit, Emilia B	8 TSC	31.34
18 Edmonds, Iris I	7 TSC	31.55
19 McCalmont, Evelyn Q	8 TSC	31.75
20 Teja, Kirpa K	8 TSC	32.63
21 Mohan, Eve A	7 TSC	32.82
22 Mildenerberger, Sammie M	8 TSC	33.09
23 Watty, Elisa	7 TSC	33.31
24 Neveu, Gabbie C	7 TSC	33.42
25 Oriwol, Vera D	7 TSC	33.43
26 Pavan, Vivi S	7 TSC	33.94
27 Schuskel, Bianca	7 TSC	37.07
28 Chittley, Ellis L	7 TSC	38.49

Girls 8 & Under 50 SC Meter Backstroke

Name	Age Team	Finals Time
1 Miles, Sarana L	8 TSC	51.41
2 Parker, Isabelle F	8 TSC	51.93
3 Cho-Hong, Madeleine	8 TSC	57.82
4 Aust, Sophie E	8 TSC	58.40
5 Khedr, Layla A	7 TSC	59.75
6 Suchon, Veronica I	8 TSC	1:00.02
7 Zheng, Stella S	8 TSC	1:01.53
8 Polsinello, Sophie A	8 TSC	1:01.68
9 Ma, Charlotte B	8 TSC	1:06.47
10 DiPasquale, Elise L	8 TSC	1:07.09

Girls 8 & Under 25 SC Meter Breaststroke

Name	Age Team	Finals Time
1 Wu, Hedy	7 TSC	27.52
2 MacKinnon, Lee A	8 TSC	31.72

2024 Academy Holiday Splash - 12/16/2024

Results

(Girls 8 & Under 25 SC Meter Breaststroke)

Name	Age Team	Finals Time
3 Oriwol, Vera D	7 TSC	32.44
4 Hugo, Anuta C	8 TSC	33.22
5 Sit, Emilia B	8 TSC	33.49
6 Volkova, Adelaide I	7 TSC	33.59
7 Zhao, Evelyn	8 TSC	33.95
8 Edmonds, Iris I	7 TSC	33.96
*9 Nason, Mary E	7 TSC	35.12
*9 Fuller-Sebald, Etta M	7 TSC	35.12
11 Kagan, Katherine R	8 TSC	35.26
12 Mohan, Eve A	7 TSC	36.29
13 Teja, Kirpa K	8 TSC	36.40
14 Tam, Ellie	7 TSC	37.44
15 Bigelow, Penny M	8 TSC	37.86
16 Vela Shute, Naia R	8 TSC	40.59
17 Pavan, Vivi S	7 TSC	40.78
18 McCalmont, Evelyn Q	8 TSC	41.89
19 Chittley, Ellis L	7 TSC	48.55

Girls 8 & Under 50 SC Meter Breaststroke

Name	Age Team	Finals Time
1 Miles, Sarana L	8 TSC	58.40
2 Cho-Hong, Madeleine	8 TSC	59.83
3 Parker, Isabelle F	8 TSC	1:01.82
4 Polsinello, Sophie A	8 TSC	1:03.19
5 Ma, Charlotte B	8 TSC	1:04.42
6 Khedr, Layla A	7 TSC	1:05.21
7 Aust, Sophie E	8 TSC	1:11.48
8 Zheng, Stella S	8 TSC	1:11.67
9 DiPasquale, Elise L	8 TSC	1:12.22
10 Suchon, Veronica I	8 TSC	1:14.31

Girls 8 & Under 25 SC Meter Butterfly

Name	Age Team	Finals Time
1 Parker, Isabelle F	8 TSC	23.32
2 Miles, Sarana L	8 TSC	23.75
3 Cho-Hong, Madeleine	8 TSC	24.59
4 Khedr, Layla A	7 TSC	27.38
5 Polsinello, Sophie A	8 TSC	29.12
6 Ma, Charlotte B	8 TSC	30.06
7 Suchon, Veronica I	8 TSC	30.50
8 DiPasquale, Elise L	8 TSC	31.75
9 Zheng, Stella S	8 TSC	32.29
10 Aust, Sophie E	8 TSC	36.34

Girls 9-10 25 SC Meter Freestyle

Name	Age Team	Finals Time
1 Goodman, Meyer J	9 TSC	20.97
2 Chang, Victoria G	9 TSC	33.59

Girls 9-10 50 SC Meter Freestyle

Name	Age Team	Finals Time
1 Indar, Ashta L	10 TSC	44.10
2 Rach, Emerson R	9 TSC	48.19
3 Cescon, Amelia E	9 TSC	48.59
4 Grise, Madelyn E	9 TSC	48.65
5 Perruzza-Joaquim, Abiga	9 TSC	50.30
6 McIntyre, Beatrice S	9 TSC	50.89

7 Braudo, Keira M	9 TSC	50.93
8 Kohly, Lia-Rose P	9 TSC	52.07
9 Mulatu, Abigail	9 TSC	52.13
10 Goodman, Meyer J	9 TSC	52.46
11 Walsh, Charley J	9 TSC	52.66
12 Koll-Gunderson, Lanea L	9 TSC	54.15
13 Penaloza Martinez, Mika	9 TSC	54.69
14 Song, Ava	9 TSC	56.73
15 Bennett, Reese N	9 TSC	56.78
16 Rosenberg, Charlie G	9 TSC	57.26
17 Mehta, Noa K	9 TSC	57.31
18 McIntyre, Poppy M	9 TSC	57.41
19 Bloch-Karkanis, Anaïs S	9 TSC	57.80
20 Robb, Vivian E	9 TSC	58.06
21 Song, Maya	9 TSC	1:00.77
22 Ling, Maeve	9 TSC	1:01.94
23 Chang, Victoria G	9 TSC	1:15.56

Girls 9-10 25 SC Meter Backstroke

Name	Age Team	Finals Time
1 Bennett, Reese N	9 TSC	23.41
2 Mehta, Noa K	9 TSC	25.41
3 Goodman, Meyer J	9 TSC	25.65
4 Mulatu, Abigail	9 TSC	26.18
5 Ling, Maeve	9 TSC	30.87
6 Chang, Victoria G	9 TSC	31.50

Girls 9-10 50 SC Meter Backstroke

Name	Age Team	Finals Time
1 Indar, Ashta L	10 TSC	51.31
2 Rach, Emerson R	9 TSC	53.32
3 Bennett, Reese N	9 TSC	55.72
4 McIntyre, Beatrice S	9 TSC	56.59
5 Cescon, Amelia E	9 TSC	58.45
6 Grise, Madelyn E	9 TSC	58.47
7 Song, Ava	9 TSC	59.10
8 Perruzza-Joaquim, Abiga	9 TSC	59.65
9 Walsh, Charley J	9 TSC	1:00.09
10 Braudo, Keira M	9 TSC	1:00.22
11 Robb, Vivian E	9 TSC	1:01.62
12 Kohly, Lia-Rose P	9 TSC	1:01.85
13 Bloch-Karkanis, Anaïs S	9 TSC	1:03.19
14 McIntyre, Poppy M	9 TSC	1:03.22
15 Mulatu, Abigail	9 TSC	1:03.23
16 Penaloza Martinez, Mika	9 TSC	1:04.10
17 Koll-Gunderson, Lanea L	9 TSC	1:04.28
18 Mehta, Noa K	9 TSC	1:05.31
19 Ling, Maeve	9 TSC	1:05.87
20 Rosenberg, Charlie G	9 TSC	1:06.47
21 Song, Maya	9 TSC	1:07.53

Girls 9-10 25 SC Meter Breaststroke

Name	Age Team	Finals Time
1 Goodman, Meyer J	9 TSC	34.29
2 Ling, Maeve	9 TSC	34.69
3 Chang, Victoria G	9 TSC	37.24

Results

Girls 9-10 50 SC Meter Breaststroke			
Name	Age Team		Finals Time
1 Walsh, Charley J	9 TSC		1:00.09
2 Bloch-Karkanis, Anaïs S	9 TSC		1:00.28
3 Koll-Gunderson, Lanea L	9 TSC		1:02.06
4 Cescon, Amelia E	9 TSC		1:02.53
5 Indar, Ashta L	10 TSC		1:03.26
6 Rach, Emerson R	9 TSC		1:03.28
7 Grise, Madelyn E	9 TSC		1:03.89
8 Song, Ava	9 TSC		1:04.68
9 McIntyre, Poppy M	9 TSC		1:05.78
10 Mulatu, Abigail	9 TSC		1:05.96
11 Braudo, Keira M	9 TSC		1:06.44
12 Rosenberg, Charlie G	9 TSC		1:06.49
13 Kohly, Lia-Rose P	9 TSC		1:06.87
14 Song, Maya	9 TSC		1:08.19
15 Robb, Vivian E	9 TSC		1:09.29
16 Perruzza-Joaquim, Abiga	9 TSC		1:09.57
17 Penaloza Martinez, Mika	9 TSC		1:09.97
18 McIntyre, Beatrice S	9 TSC		1:12.75
19 Mehta, Noa K	9 TSC		1:14.00
20 Bennett, Reese N	9 TSC		1:14.94
21 Ling, Maeve	9 TSC		1:17.77
Girls 9-10 25 SC Meter Butterfly			
Name	Age Team		Finals Time
1 Indar, Ashta L	10 TSC		21.47
2 Braudo, Keira M	9 TSC		22.63
3 Rach, Emerson R	9 TSC		23.97
4 McIntyre, Beatrice S	9 TSC		24.18
5 McIntyre, Poppy M	9 TSC		25.93
6 Cescon, Amelia E	9 TSC		26.01
7 Perruzza-Joaquim, Abiga	9 TSC		26.14
8 Koll-Gunderson, Lanea L	9 TSC		26.72
9 Bloch-Karkanis, Anaïs S	9 TSC		28.53
10 Walsh, Charley J	9 TSC		28.66
11 Grise, Madelyn E	9 TSC		28.72
12 Penaloza Martinez, Mika	9 TSC		29.65
13 Song, Maya	9 TSC		29.85
14 Kohly, Lia-Rose P	9 TSC		30.97
15 Rosenberg, Charlie G	9 TSC		31.31
16 Robb, Vivian E	9 TSC		31.38
17 Song, Ava	9 TSC		33.38
Boys 8 & Under 25 SC Meter Freestyle			
Name	Age Team		Finals Time
1 Cescon, Liam J	8 TSC		22.27
2 Peace, Lowen D	7 TSC		22.71
3 Green, Auggie W	8 TSC		22.91
4 Huang, Aiden	7 TSC		24.94
5 Zhang, Winson	7 TSC		25.18
6 Tsang, Avery K	8 TSC		25.34
7 Chow, Cam W	8 TSC		25.71
8 Sanadhya, Vihaan	8 TSC		27.12
9 Mulatu, Lucas T	8 TSC		27.50
10 Macdonald, Jamie O	7 TSC		30.25
11 Yuan, Eason	7 TSC		31.94
12 Cescon, Elliot C	7 TSC		32.80

13 Bloch-Karkanis, Gaël E	7 TSC	34.19
14 Yang, Adam T	7 TSC	43.31
Boys 8 & Under 50 SC Meter Freestyle		
Name	Age Team	Finals Time
1 Alizadeh, Oliver J	8 TSC	49.63
2 Peace, Lowen D	7 TSC	53.03
3 Uy, Essix V	7 TSC	53.07
4 Cescon, Liam J	8 TSC	57.10
5 Huang, Aiden	7 TSC	58.47
6 Chow, Cam W	8 TSC	59.15
7 Green, Auggie W	8 TSC	59.23
8 Zhang, Winson	7 TSC	1:00.35
9 Mulatu, Lucas T	8 TSC	1:02.89
10 Sanadhya, Vihaan	8 TSC	1:07.71
11 Macdonald, Jamie O	7 TSC	1:15.13
12 Cescon, Elliot C	7 TSC	1:15.75
Boys 8 & Under 25 SC Meter Backstroke		
Name	Age Team	Finals Time
1 Zhang, Winson	7 TSC	25.03
2 Peace, Lowen D	7 TSC	27.19
3 Yuan, Eason	7 TSC	27.89
4 Green, Auggie W	8 TSC	28.41
5 Mulatu, Lucas T	8 TSC	28.99
6 Cescon, Liam J	8 TSC	29.00
7 Huang, Aiden	7 TSC	29.61
8 Tsang, Avery K	8 TSC	29.84
9 Cescon, Elliot C	7 TSC	30.78
10 Chow, Cam W	8 TSC	31.35
11 Sanadhya, Vihaan	8 TSC	34.00
12 Macdonald, Jamie O	7 TSC	34.09
13 Bloch-Karkanis, Gaël E	7 TSC	39.91
14 Yang, Adam T	7 TSC	45.88
Boys 8 & Under 50 SC Meter Backstroke		
Name	Age Team	Finals Time
1 Alizadeh, Oliver J	8 TSC	1:00.28
2 Uy, Essix V	7 TSC	1:06.44
Boys 8 & Under 25 SC Meter Breaststroke		
Name	Age Team	Finals Time
1 Tsang, Avery K	8 TSC	29.37
2 Zhang, Winson	7 TSC	32.67
3 Koll-Gunderson, Flynn J	7 TSC	32.89
4 Cescon, Liam J	8 TSC	33.03
5 Green, Auggie W	8 TSC	36.84
6 Sanadhya, Vihaan	8 TSC	38.13
7 Cescon, Elliot C	7 TSC	40.09
8 Macdonald, Jamie O	7 TSC	43.60
9 Yang, Adam T	7 TSC	56.03
Boys 8 & Under 50 SC Meter Breaststroke		
Name	Age Team	Finals Time
1 Alizadeh, Oliver J	8 TSC	1:00.81
2 Uy, Essix V	7 TSC	1:09.38
Boys 8 & Under 25 SC Meter Butterfly		
Name	Age Team	Finals Time
1 Alizadeh, Oliver J	8 TSC	28.59

2024 Academy Holiday Splash - 12/16/2024

Results

(Boys 8 & Under 25 SC Meter Butterfly)

Name	Age Team	Finals Time
2 Uy, Essix V	7 TSC	30.47

Boys 9-10 50 SC Meter Freestyle

Name	Age Team	Finals Time
1 Herrington, Finlay Y	9 TSC	44.72
2 Afzalimehr, Ryan	9 TSC	48.29
3 Ye, Jayden H	10 TSC	48.34
4 Jawoko, Oriek N	9 TSC	51.82
5 Parthasarathi, Rithan	9 TSC	55.03
6 Xu, Mark T	9 TSC	55.13
7 Biderman, Milan E	9 TSC	59.41
8 Naik, Ayaan S	9 TSC	1:00.47

Boys 9-10 25 SC Meter Backstroke

Name	Age Team	Finals Time
1 Afzalimehr, Ryan	9 TSC	22.49
2 Parthasarathi, Rithan	9 TSC	27.75

Boys 9-10 50 SC Meter Backstroke

Name	Age Team	Finals Time
1 Afzalimehr, Ryan	9 TSC	53.87
2 Ye, Jayden H	10 TSC	54.83
3 Herrington, Finlay Y	9 TSC	56.55
4 Jawoko, Oriek N	9 TSC	59.11
5 Naik, Ayaan S	9 TSC	1:01.17
6 Xu, Mark T	9 TSC	1:02.75
7 Parthasarathi, Rithan	9 TSC	1:08.13
8 Biderman, Milan E	9 TSC	1:26.69

Boys 9-10 25 SC Meter Breaststroke

Name	Age Team	Finals Time
1 Boltysansky-Maev, Leo	9 TSC	28.19

Boys 9-10 50 SC Meter Breaststroke

Name	Age Team	Finals Time
1 Xu, Mark T	9 TSC	1:03.99
2 Herrington, Finlay Y	9 TSC	1:04.03
3 Afzalimehr, Ryan	9 TSC	1:04.11
4 Parthasarathi, Rithan	9 TSC	1:04.72
5 Ye, Jayden H	10 TSC	1:10.69
6 Naik, Ayaan S	9 TSC	1:10.75
7 Jawoko, Oriek N	9 TSC	1:13.47
8 Biderman, Milan E	9 TSC	1:16.32

Boys 9-10 25 SC Meter Butterfly

Name	Age Team	Finals Time
1 Ye, Jayden H	10 TSC	24.08
2 Xu, Mark T	9 TSC	27.63
3 Jawoko, Oriek N	9 TSC	28.04
4 Biderman, Milan E	9 TSC	28.87
5 Herrington, Finlay Y	9 TSC	28.88
6 Naik, Ayaan S	9 TSC	31.87

Boys 11-12 50 SC Meter Freestyle

Name	Age Team	Finals Time
1 Carriere, Cole C	11 TSC	1:02.19

Boys 11-12 50 SC Meter Backstroke

Name	Age Team	Finals Time
1 Carriere, Cole C	11 TSC	1:10.72

Boys 11-12 25 SC Meter Breaststroke

Name	Age Team	Finals Time
1 Carriere, Cole C	11 TSC	28.13

Boys 11-12 50 SC Meter Breaststroke

Name	Age Team	Finals Time
1 Carriere, Cole C	11 TSC	1:06.09